

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu.

1. Vị trí, chức năng

a) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, có chức năng giúp Giám đốc Sở thực hiện hoạt động nghiên cứu, hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh, các hoạt động sự nghiệp và cung cấp dịch vụ liên quan đến hỗ trợ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

b) Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Giúp Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch nhiệm vụ 05 năm, hằng năm của Trung tâm và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được ban hành, phê duyệt; tham gia xây dựng và chủ trì hoặc phối hợp tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản pháp luật, các chương trình, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương, kế hoạch về chuyển đổi số, hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Thực hiện hoạt động sự nghiệp phục vụ công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số,

kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh tại địa phương; triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án, đề án về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số, chiến lược quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh của địa phương.

c) Khai thác và ứng dụng các công nghệ số, công nghệ thông tin và dữ liệu; thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn; phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, xã hội số.

d) Triển khai, đảm bảo vận hành các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung; ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số.

đ) Triển khai, tích hợp, chia sẻ, khai thác các dữ liệu dùng chung của tỉnh theo quy định; hướng dẫn thực hiện các hoạt động tạo lập, quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong các cơ quan của tỉnh.

e) Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, ứng phó sự cố cho các nền tảng số, nền tảng ứng dụng dùng chung, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung được giao quản trị vận hành.

f) Hỗ trợ kỹ thuật phục vụ hoạt động các cơ quan, đơn vị của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn hạ tầng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

g) Tư vấn, cung ứng dịch vụ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh; hỗ trợ nhân sự thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh quản lý.

h) Tổ chức triển khai các chương trình đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ thuật, chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, bồi dưỡng về chuyển đổi số, công nghệ số cho nhân sự làm công tác tham mưu, thực thi chuyên môn về chuyển đổi số, nhân sự sử dụng các ứng dụng chuyển đổi số trong cơ quan, các tổ chức, trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

i) Triển khai công tác thông tin, truyền thông phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh.

j) Thực hiện các hoạt động hợp tác, liên kết trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, chính quyền thông minh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

k) Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán, quản lý dự án đầu tư, thuê dịch vụ, tư vấn đấu thầu, tư vấn thiết kế, giám sát thực hiện các chương trình, xây dựng công trình, dự án đầu tư và hạng mục công việc về công nghệ thông tin; tư vấn, thiết kế, cung cấp, phát triển, triển khai và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số, các ứng dụng công nghệ.

l) Tổ chức hoạt động để thực hiện thúc đẩy, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của địa phương; huy động các nguồn lực đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ, khuyến khích phát triển, nâng cao năng lực các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tư vấn viên khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, nhà đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo và các chủ thể khác của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

m) Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ khoa học và công nghệ, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ, ươm tạo, đào tạo; hoạt động sản xuất, kinh doanh (thông qua các hợp đồng kinh tế và các loại hợp đồng khác) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật; tư vấn việc hình thành, kết nối tổ chức, cá nhân, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương.

n) Thúc đẩy hoạt động liên kết giữa tổ chức, doanh nghiệp về hoạt động đổi mới sáng tạo và hỗ trợ đổi mới sáng tạo; xây dựng, phát triển mạng lưới đối tác đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.

o) Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện; thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư; triển khai các chương trình hợp tác thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

p) Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; phối hợp thực hiện hoạt động đào tạo cho các tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

q) Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản được giao theo quy định của pháp luật, phân cấp phân quyền của cấp có thẩm quyền.

r) Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, đào tạo, bồi dưỡng, kỷ luật đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định và theo phân cấp quản lý.

s) Theo dõi, tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về nội dung, tình hình hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

t) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

3. Tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

a) Trung tâm gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc, viên chức và người lao động theo quy định (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật).

- Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu, chịu nhiệm quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Trung tâm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

- Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm theo sự phân công và theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công;

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh.

b) Các phòng thuộc Trung tâm:

- Phòng Hạ tầng - An toàn thông tin - Dịch vụ;

- Phòng Hành chính - Đào tạo - Chuyển giao công nghệ.

Các phòng chuyên môn có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ và người lao động (nếu có). Số lượng các Phó trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Số lượng người làm việc: Nằm trong tổng số người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Khoa học và Công nghệ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

4. Tổ chức thực hiện

a) Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai các hoạt động của Trung tâm theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

- Ban hành quy chế làm việc của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

- Chủ động rà soát, xây dựng vị trí việc làm, kế hoạch biên chế hằng năm của đơn vị; đồng thời bố trí, sắp xếp viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật;

- Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, Giám đốc Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, CB;
- Lưu: VT, Vx3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải